

Bản án số:06/2022/HSPT

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào, bà Trịnh Thị Thiện

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Hương Sen, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 151/2021/HSPT ngày 01/12/2021 đối với bị cáo Cao Đức T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

***Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Cao Đức T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1981, tại Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Bần Xá, Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Trọng H, (đã chết) và con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1953, anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 03, Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Cao Đức T bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 8 năm 1980, tại: Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố L, Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc V, sinh năm: 1956 và con bà Ngô Thị P, sinh năm 1958, anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai, Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: Ngày 21/02/2021 bị Công an thị xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 24/02/2021 chấp hành xong.

Bị cáo Nguyễn Khắc T bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Văn A**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1990, tại: Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn D, sinh năm: 1966 và con bà Kiều Thị N sinh năm 1961, bị cáo là con duy nhất trong gia đình, Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/10/2010 bị Ủy ban nhân dân Phường T ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi đánh bạc và trộm cắp tài sản (ngày 30/4/2013 Lê Văn A chấp hành xong).

Bị cáo Lê Văn A bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt phiên tòa.

** Ngoài ra còn có 4 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: không.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 45 phút đến 22 giờ 20 phút ngày 24/7/2021, tại nhà Nguyễn Văn T thuộc tổ dân phố La Giang, Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, Cao Đức T, Phạm Văn H, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A, Kiều Thế M và Trần Văn M đã có hành vi dùng bài tú lơ khơ để đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng” với mức độ sát phạt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.940.000 đồng. Trong đó:

Cao Đức T sử dụng 1.000.000 đồng, Phạm Văn H sử dụng 4.000.000 đồng, Nguyễn Khắc T sử dụng 2.600.000 đồng, Lê Văn A sử dụng 1.800.000 đồng, Trần Văn Mừng sử dụng 900.000 đồng, Kiều Thế M sử dụng 640.000 đồng để đánh bạc.

Tại Bản án sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố các bị Cao Đức T, Phạm Văn H, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A, Trần Văn Mừng, Kiều Thế M và Nguyễn Văn Thành phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Đức T 10(Mười) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo thi hành án

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 06(Sáu) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A 06(sáu) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên hình phạt với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/11/2021 và ngày 04/11/2021 các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về thủ tục kháng cáo; Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cao Đức T, Lê Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T mỗi bị cáo 06 tháng tù,

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng nghị, kháng cáo đúng pháp luật giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[3] . Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Cao Đức T, Phạm Văn H, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A, Trần Văn M, Kiều Thế M và Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng”. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.940.000 đồng. Trong đó Cao Đức T sử dụng 1.000.000 đồng, Phạm Văn H sử dụng 4.000.000 đồng, Nguyễn Khắc T sử dụng 2.600.000 đồng, Lê Văn A sử dụng 1.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành của tội “*Đánh bạc*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn A xuất trình các tình tiết mới đã tự nguyện nộp 10.000.000đ tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0002774, ngày 24/12/2021. Bị cáo Cao Đức T đã tự nguyện nộp 10.000.000đ tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0002776 ngày 28/12/2021 và biên lai số 002778. Bị cáo Thuận, Ân có xác nhận của chính quyền địa phương có hoàn cảnh khó khăn, biết ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà cấp sơ thẩm chưa có nên chưa xem xét cho các bị cáo.

[3.1] Các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối bị cáo Cao Đức T là người khởi xướng việc đánh bạc, Theo Hướng dẫn Tại Điều 3, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo không có đủ điều kiện được hưởng

án treo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình các tình tiết mới, do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T ngày 21/02/2021 đã bị Công an thị xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 24/02/2021 chấp hành xong. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, bị cáo không có đủ điều kiện được hưởng án treo, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không xuất trình tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp.

Đối với Bị cáo Lê Văn A sử dụng số tiền đánh bạc ít, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên toà là phù hợp.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Cao Đức T, Lê Văn A kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí, bị cáo Nguyễn Khắc T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cao Đức T, Lê Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Đức T 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 06 (Sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 29/7/2021. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A 06(sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 24/01/2022. Giao bị cáo Lê Văn A cho UBND Phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bổ sung các bị cáo Cao Đức T, Nguyễn Khắc T, Lê Văn A mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bị cáo Lê Văn A đã nộp tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0002774, ngày 24/12/2021. Bị cáo Cao Đức T đã nộp tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0002776 ngày 28/12/2021 và biên lai số 002778 ngày 04/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Cao Đức T, Lê Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND cấp sơ thẩm;
- Chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu Văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hà Ngân

